

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-ST
Ngày 24 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lìn Thị Lài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Dín và ông Vũ trung Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Tùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2019/HSST - QĐ ngày 11 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn H - Sinh ngày: 30 tháng 10 năm 1983, tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: Thôn Cù 1, xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Sơn - Sinh năm: 1959 và bà Lê Thị The - Sinh năm: 1960, đều trú tại thôn Cù 1, xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Vợ thứ nhất: Hoàng Thị Huê, sinh năm 1984 (Đã ly hôn năm 2012);

Vợ thứ hai: Đỗ thị Tốt, sinh năm 1983, hiện đang chấp hành án phạt tù tại trại giam Tân Lập - Phú Thọ.

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án, tại bản án số 16/2015/HSST ngày 12/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Phạm Văn H 06 tháng tù; buộc Hà phải bồi thường cho anh Đỗ Văn Hùng số tiền 2.000.000đ và phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là 400.000đ. Ngày 12/8/2015 Hà chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 23/6/2015 Hà đã chấp hành xong tiền án phí là 400.000đ. Đối với số tiền 2.000.000đ Hà chưa bồi thường cho anh Hùng.

Tiền sự: Bị cáo có một tiền sự.

Tại quyết định số 82/QĐ-CA ngày 19/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện số 1 tỉnh Lào Cai đối với Phạm Văn H thời hạn 12 tháng từ ngày 21/3/2016 đến ngày 21/3/2017 Hà được tái hòa nhập cộng đồng.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Tại quyết định số 5256/QĐ-UBND ngày 01/11/2012 của UBND huyện Bảo Thắng về việc áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội đối với Phạm Văn H trong thời gian 12 tháng. Ngày 13/11/2013 Hà được tái hòa nhập cộng đồng.

Tại quyết định số 178/QĐ - UBND ngày 16/11/2018 của UBND thị trấn Phố Lu đưa Phạm Văn H người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy không có nơi cư trú ổn định vào cơ sở cai nghiện số 1 trong thời gian cơ quan chức năng hoàn thiện hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ ngày 16/11/2018. Đến ngày 21/12/2018 Phạm Văn H đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng bắt tạm giam về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 21/12/2018, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng - Có mặt.

Bị hại: Anh Trần Quang Tiến, sinh năm 1961 và chị Vương Thị Lương, sinh năm 1970, cùng trú tại: tổ dân phố số 1, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Tiến là chị Vương Thị Lương

Địa chỉ: tổ dân phố số 1, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt;

Người làm chứng: 1. Anh Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn Hùng Xuân 1, xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

2. Chị Lê Thị thanh, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn Tả Hà 3, xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/11/2018, Phạm Văn H cùng bạn gái là Nguyễn Thị Diễm My, sinh năm 1989, trú tại xã Phú An, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang đến thuê phòng nghỉ tại nhà nghỉ Sơn Hà thuộc thôn Tả Hà 2, xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng, của vợ chồng anh Trần Quang Tiến và chị Vương Thị Lương. Hà được chị Lương làm thủ tục cho thuê phòng nghỉ số 301 từ ngày 09/11/2018 đến ngày 11/11/2018. Đến khoảng 18 giờ ngày 11/11/2018, Hà đi xuống tầng hầm để xe của nhà nghỉ, Hà nhìn thấy 02 thùng cát tông xếp chồng lên nhau để sát tường, Hà mở thùng bia cát tông ở bên trên ra xem thì thấy 01 chiếc máy phát điện KYO GENSET hiệu Honda có khung sắt màu đen, bình xăng sơn màu trắng, củ phát sơn màu đỏ. Quan sát thấy không có ai trông coi Hà nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy phát điện này để bán lấy tiền tiêu xài. Do không có phương tiện để thực hiện việc trộm cắp tài sản nên Hà đi ra khỏi nhà nghỉ để tìm người quen

mượn xe máy, Hà đi bộ đến Ga ra sửa chữa, rửa xe ô tô của anh Đỗ Thế Anh, sinh năm 1989, ở thôn Tả Hà 3, xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng, thì thấy có đông người đứng xung quanh chiếc máy chơi trò chơi điện tử bắn cá. Trong đám đông này có một người đàn ông trước đây đã sử dụng ma túy cùng Hà một số lần nhưng Hà không biết tên, tuổi, địa chỉ, Hà đã hỏi người này mượn xe máy, thì người đàn ông này cho Hà mượn chiếc xe máy Honda Airbale màu sơn đỏ, không rõ biển kiểm soát. Sau khi mượn được xe Hà điều khiển xe đi đến nhà nghỉ Sơn Hà rồi đi thẳng vào tầng hầm của nhà nghỉ, Hà dựng xe máy ở dưới tầng hầm rồi quay lên phòng gọi chị My, nhưng chị My không mở cửa. Hà xuống quầy lễ tân đưa cho nhân viên lễ tân nhà nghỉ là chị Lê Thị Thanh, sinh năm 1973, trú tại thôn Tả Hà 3 số tiền 400.000đ để trả tiền phòng và nhờ đưa cho chị My 100.000đ. Sau đó Hà đi xuống tầng hầm bê thùng bìa cát tông có đựng chiếc máy phát điện đặt lên yên xe máy. Hà điều khiển xe đi ra khỏi tầng hầm nhà nghỉ. Lúc này chị Thanh đang ở trong nhà nghe thấy tiếng xe máy nên chạy ra xe, nhìn thấy Hà điều khiển xe máy chở phía sau 01 thùng bìa cát tông đi từ tầng hầm nhà nghỉ ra đường, nên chị Thanh hô "Thằng kia, thằng kia dừng lại" nhưng Hà không dừng lại mà vẫn điều khiển xe đi tiếp, sau đó Hà điều khiển xe máy đến nhà anh Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1984, trú tại thôn Hùng Xuân 1, xã Xuân Giao làm nghề thợ mộc, để bán máy phát điện. Khoảng 19 giờ ngày 11/11/2018 Hà đi đến nhà anh Bình, Hà hỏi anh Bình "Có mua máy phát điện không", anh Bình hỏi lại Hà "Máy ở đâu", Hà trả lời "máy phát điện của gia đình muốn bán", anh Bình đồng ý mua và trả giá 2.500.000đ, Hà đồng ý bán nhưng xin thêm anh Bình 100.000đ. Tổng cộng Hà bán chiếc máy phát điện cho anh Bình với giá 2.600.000đ. Sau khi giao máy và nhận tiền từ anh Bình, Hà điều khiển xe quay lại xã Sơn Hà để trả xe và bỏ đi lang thang. Số tiền bán máy phát điện Hà đã tiêu xài hết. Khi biết được chiếc máy phát điện là tài sản do Phạm Văn H phạm tội mà có, ngày 16/11/2018, anh Nguyễn Văn Bình đã giao nộp chiếc máy phát điện cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Thắng.

Tại kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐG, ngày 26/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai kết luận: Máy phát điện KYO GENSET hiệu HonDa của anh Trần Quang Tiến và chị Lương Thị Lương có giá trị 7.800.000đ.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 26/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "trộm cắp tài sản"

Về hình phạt chính: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định bị cáo Phạm Văn H là người nghiện ma túy, bản thân không có tài sản riêng, do đó Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Vợ chồng anh Tiến và chị Lương đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc máy phát điện, nay anh Tiến chị Lương không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, vì vậy VKS không đề cập giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Văn Bình là người mua chiếc máy phát điện của bị cáo với giá 2.600.000đ, tuy nhiên khi mua bán anh Bình không biết là tài sản do bị cáo Hà phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Bình. Anh cũng không yêu cầu bị cáo phải trả lại anh số tiền 2.600.000đ anh đã bỏ ra để mua máy, anh cho bị cáo, vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vì vậy VKS không đề cập giải quyết.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn H đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc máy phát điện KYO GENSET hiệu Honda của vợ chồng anh Trần Quang Tiến và chị Vương Thị Lương có giá trị 7.800.000đ. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo ra trước tòa hôm nay về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Phạm Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết nhất định về pháp luật. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản và có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của vợ chồng anh Trần Quang Tiến và chị Lương Thị Lương có giá trị 7.800.000đ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, vì vậy cần phải đưa xử lý nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi bị bắt và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn, vì vậy cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Tiến và chị Lương đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc máy phát điện, nay anh Tiến chị Lương không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

Liên quan đến vụ án còn có anh Nguyễn Văn Bình là người mua chiếc máy phát điện của bị cáo với giá 2.600.000đ, tuy nhiên khi mua bán anh Bình không biết là tài sản do bị cáo Hà phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Bình. Anh cũng không yêu cầu bị cáo phải trả lại anh số tiền 2.600.000đ anh đã bỏ ra để mua máy, mà anh cho bị cáo, vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[3] Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại:

Về đề nghị của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định của pháp luật tuyên phạt bị cáo Phạm Văn H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" là không phù hợp với quy định của pháp luật, vì bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại.

Tại phiên tòa thì bị cáo không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với bị hại: Bị hại không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Xét thấy điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "trộm cắp tài sản"

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 09 tháng tù về tội, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; Vắng mặt bị hại, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND huyện BT (02);
- Công an Bảo Thắng (2);
- PC (81); Sở tư pháp;
- Bị cáo; Bị hại (02);
- THA (2);
- Lưu HS,TA,THS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lìn Thị Lại

